

**QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ
VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 2331/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1975.

2. Bà Vũ Thị Kim N, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: E507, tổ 12, khu phố 5A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Trần Văn H và bà Vũ Thị Kim N tự nguyện rút đơn yêu cầu và được Tòa án chấp nhận, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ việc dân sự thụ lý số 2331/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ việc: Khi có quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự, đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự trên.

Về lệ phí việc hôn nhân gia đình: Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm ông Trần Văn Hà và bà Vũ Thị Kim Nga đã nộp tại biên lai thu số 0003879 ngày 31/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên

trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. B
- Lưu: Hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Thị Thuý